

KẾT QUẢ THI XẾP LỚP KHÓA LUYỆN THI IELTS

NĂM HỌC 2024 - 2025

Ngày khai giảng: 10/09/2024



STT	SBD	Họ và Tên lót	Tên	Ngày Sinh	Cấp độ lớp	Mục tiêu
1	001	PHÙNG THÁI	AN	6-Jan-09	2	5.0 - 5.5
2	002	NGUYỄN NGỌC TÂM	ANH	5-Jul-09	1	4.0 - 4.5
3	003	LA GIA	BẢO	26-Mar-09	1	4.0 - 4.5
4	004	NGUYỄN QUỐC	BẢO	27-Apr-09	1	4.0 - 4.5
5	006	TRƯỜNG THANH	BÌNH	24-May-09	1	4.0 - 4.5
6	008	BÙI TRIỆU BẢO	CHÂU	24-Feb-09	1	4.0 - 4.5
7	009	Ô BẢO	CHÂU	22-Jun-09	2	5.0 - 5.5
8	010	ĐỖ HOÀNG LINH	ĐAN	13-May-09	1	4.0 - 4.5
9	011	ĐẶNG TRÚC	ĐÌNH	11-Mar-09	1	4.0 - 4.5
10	012	HỨA KÍNH	HIỀN	12-Mar-09	3	6.0 - 6.5
11	013	ĐỒNG ANH	DỪNG	7-Jun-09	2	5.0 - 5.5
12	014	HUỲNH THANH	GIANG	2-Sep-09	3	6.0 - 6.5
13	015	LÊ VINH THÁI	HÀ	30-Nov-09	3	6.0 - 6.5
14	017	LÊ GIA	HÂN	21-Jan-09	1	4.0 - 4.5
15	018	HỒ BẢO	HÂN	3-Mar-09	2	5.0 - 5.5
16	019	NGUYỄN NGỌC GIA	HÂN	17-Oct-09	1	4.0 - 4.5
17	020	NGUYỄN GIA	HÂN	20-Sep-09	1	4.0 - 4.5
18	021	LÊ HOÀNG BẢO	HÂN	8-Sep-09	2	5.0 - 5.5
19	022	TRẦN VƯƠNG BÍCH	HẰNG	26-Sep-09	2	5.0 - 5.5
20	023	NGUYỄN PHƯƠNG HỒNG	HẠNH	21-Feb-09	3	6.0 - 6.5
21	024	ĐOÀN CHÍNH	HÀO	4-Jan-09	2	5.0 - 5.5
22	025	HÀ TÚ	HIỀN	12-Nov-09	1	4.0 - 4.5
23	026	KHƯƠNG HOÀNG	HIỀN	1-Sep-09	3	6.0 - 6.5
24	027	KHÔNG MINH	HUỆ	30-Dec-09	1	4.0 - 4.5
25	028	PHAN GIA	HUỆ	27-Oct-08	1	4.0 - 4.5
26	029	TRẦN VÕ GIA	HUY	5-Oct-09	2	5.0 - 5.5
27	030	VI GIA	HUY	13-Mar-09	3	6.0 - 6.5
28	031	VƯƠNG TRÍ	HUYỀN	16-Dec-09	3	6.0 - 6.5
29	032	BÙI TRẦN BẢO	HY	12-Oct-09	4	7.0 - 7.5
30	033	TRỊNH GIA	KHẢI	11-Dec-09	2	5.0 - 5.5
31	034	NGUYỄN GIA	KHANG	25-Mar-09	1	4.0 - 4.5
32	035	LÝ VĨNH	KHANG	5-Jul-09	1	4.0 - 4.5
33	036	NGUYỄN TRẦN KIẾN	KHANG	12-Sep-09	2	5.0 - 5.5
34	037	TRẦN HUỆ	KHANH	8-Nov-09	3	6.0 - 6.5
35	038	GIANG GIA	KHÁNH	7-Sep-09	1	4.0 - 4.5
36	039	PHẠM MINH	KHOA	9-Mar-09	2	5.0 - 5.5
37	040	TRẦN QUANG	KHOA	16-May-09	1	4.0 - 4.5
38	041	LA GIA	KIỆT	4-Dec-09	1	4.0 - 4.5
39	044	PHẠM TRÍ	LÂM	28-Sep-09	1	4.0 - 4.5

STT	SBD	Họ và Tên lót	Tên	Ngày Sinh	Cấp độ lớp	Mục tiêu
40	045	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	11-May-09	1	4.0 - 4.5
41	047	ĐẠI ÁI	LINH	20-Jan-09	2	5.0 - 5.5
42	048	NGUYỄN TẤN	LỘC	30-Apr-09	1	4.0 - 4.5
43	049	LÊ HOÀNG	LỘC	11-Oct-09	1	4.0 - 4.5
44	050	NGUYỄN HOÀNG	LONG	18-Sep-09	1	4.0 - 4.5
45	051	HỨA TUỆ	MÃN	11-Jan-09	2	5.0 - 5.5
46	052	HUỲNH GIA	MI	17-Nov-09	1	4.0 - 4.5
47	053	HỒ THỊ DIỆU	MINH	5-Nov-09	1	4.0 - 4.5
48	054	MAI TIẾN	MINH	5-Sep-09	2	5.0 - 5.5
49	055	THÁI NHẬT	NAM	28-Apr-09	1	4.0 - 4.5
50	056	LÊ TRẦN THÁI	NGHI	30-Aug-09	2	5.0 - 5.5
51	057	CHIÊM BỬU	NGHI	28-Sep-09	1	4.0 - 4.5
52	058	VŨ UYÊN	NGHI	8-Nov-09	3	6.0 - 6.5
53	060	PHAN PHƯƠNG	NGHI	13-Jun-09	2	5.0 - 5.5
54	061	PHAN LÂM DUY	NGHĨA	3-Oct-09	2	5.0 - 5.5
55	062	HUỲNH KỲ	NGHĨA	9-Mar-09	2	5.0 - 5.5
56	063	NGUYỄN THÀNH	NGHĨA	25-Nov-09	2	5.0 - 5.5
57	064	TRẦN CHẤN	NGHIỆP	19-Jun-09	4	7.0 - 7.5
58	065	NGUYỄN BÍCH	NGỌC	31-Jul-09	1	4.0 - 4.5
59	066	NGUYỄN MINH	NGỌC	12-Apr-09	1	4.0 - 4.5
60	068	PHAN NGUYỄN THẢO	NGUYỄN	15-Nov-09	2	5.0 - 5.5
61	069	QUÁCH THẢO	NGUYỄN	3-Nov-09	1	4.0 - 4.5
62	070	NGUYỄN THIÊN	NHÂN	5-Dec-09	1	4.0 - 4.5
63	072	NGUYỄN LÊ UYÊN	NHI	28-Jan-09	1	4.0 - 4.5
64	073	TRẦN TUYẾT	NHI	10-Oct-09	1	4.0 - 4.5
65	074	DƯƠNG THỊ XUÂN	NHI	5-Feb-09	2	5.0 - 5.5
66	075	HUỲNH KIM	NHI	6-Dec-09	1	4.0 - 4.5
67	076	VÕ QUỲNH	NHƯ	5-Feb-09	3	6.0 - 6.5
68	077	LÂM TÂM	NHƯ	1-Jan-09	1	4.0 - 4.5
69	078	NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	22-Oct-09	1	4.0 - 4.5
70	079	PHẠM THANH	PHONG	7-Oct-09	2	5.0 - 5.5
71	080	TRẦN THANH	PHONG	5-May-09	1	4.0 - 4.5
72	081	TÔ HÁN	PHONG	23-Apr-09	2	5.0 - 5.5
73	082	PHAN GIA	PHÚ	1-Nov-09	3	6.0 - 6.5
74	083	DƯ ĐỨC	PHÚ	4-Jul-09	1	4.0 - 4.5
75	084	NGUYỄN GIA	PHÚC	16-Jun-09	1	4.0 - 4.5
76	085	ĐẶNG GIA	PHÚC	7-Oct-09	1	4.0 - 4.5
77	086	LƯU CƯỜNG	PHƯỚC	3-Jun-09	1	4.0 - 4.5
78	087	HOÀNG THU	PHƯƠNG	25-Aug-09	2	5.0 - 5.5

STT	SBD	Họ và Tên lót	Tên	Ngày Sinh	Cấp độ lớp	Mục tiêu
79	088	PHAN TRẦN THÚY	QUỲNH	15-Jan-09	2	5.0 - 5.5
80	089	QUAN UYÊN	SAN	13-Mar-09	2	5.0 - 5.5
81	090	MẠCH BỘI	SANG	24-Apr-09	1	4.0 - 4.5
82	091	LÊ MINH BẢO	SƠN	28-Oct-09	2	5.0 - 5.5
83	092	NGUYỄN THÀNH	TÀI	1-Jan-09	1	4.0 - 4.5
84	094	DƯ NGUYỄN THANH	TÂM	8-Jul-09	1	4.0 - 4.5
85	095	NGÔ QUỐC	THÁI	24-Feb-09	1	4.0 - 4.5
86	096	NGUYEN DOAN UYEN	THANH	9-Feb-09	1	4.0 - 4.5
87	097	TRẦN MAI	THANH	5-Feb-09	1	4.0 - 4.5
88	098	ĐẶNG PHƯỚC	THÀNH	19-Jul-09	4	7.0 - 7.5
89	100	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	THẢO	30-Aug-09	1	4.0 - 4.5
90	101	LƯƠNG PHÚ	THIỆN	26-Jul-09	1	4.0 - 4.5
91	102	TRẦN VĂN	THỊNH	19-Dec-09	1	4.0 - 4.5
92	103	TRẦN THỊ MINH	THU	3-Mar-09	1	4.0 - 4.5
93	104	NGUYỄN KIM BẢO	THY	28-Apr-09	1	4.0 - 4.5
94	105	ĐOÀN NGỌC BẢO	THY	5-Jul-09	1	4.0 - 4.5
95	106	TRẦN MINH	TIỀN	4-Oct-09	2	5.0 - 5.5
96	107	NGUYỄN ĐỨC	TOÀN	26-Apr-09	2	5.0 - 5.5
97	109	NGUYỄN TRẦN ĐĂNG	TRÂN	27-Jun-09	2	5.0 - 5.5
98	110	TRẦN HUYỀN	TRÂN	14-Mar-09	3	6.0 - 6.5
99	113	NGUYỄN ĐỨC	TUẤN	20-Nov-09	1	4.0 - 4.5
100	114	HUỲNH ĐỖ PHƯƠNG	UYÊN	11-Oct-09	1	4.0 - 4.5
101	115	LÝ CHÍ	VĂN	18-Aug-09	1	4.0 - 4.5
102	116	NGUYỄN TÔNG	VĂN	17-Apr-09	1	4.0 - 4.5
103	117	LÂM TUÂN	VINH	18-May-09	3	6.0 - 6.5
104	118	TRẦN NGỌC THẢO	VY	19-Aug-09	1	4.0 - 4.5
105	119	TRỊNH NGUYỄN KHÁNH	VY	11-Dec-09	1	4.0 - 4.5
106	120	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG	VY	24-Jun-09	1	4.0 - 4.5
107	121	KHUU CHIẾN	VỸ	16-Sep-09	1	4.0 - 4.5
108	122	NGUYỄN NGỌC NHƯ	Ý	1-Sep-09	1	4.0 - 4.5
109	123	TRẦN NGỌC HẢI	YÊN	31-May-09	1	4.0 - 4.5
110	124	HUỲNH KIẾN	PHÁT	7-Jun-08	2	5.0 - 5.5
111	125	CHUNG GIA	THẠNH	29-Nov-09	2	5.0 - 5.5
112	126	ĐẶNG NGỌC	HÂN	7-Oct-08	2	5.0 - 5.5
113	127	LƯU KIẾN	LÂN	3-Sep-09	1	4.0 - 4.5
114	130	LƯU NGỌC QUỲNH	ANH	1-Aug-08	2	5.0 - 5.5

Quý phụ huynh muốn biết điểm thi chi tiết vui lòng liên hệ:

Cô Nga: 0914 110 522
 Cô Vân: 090 922 5095